

**I. Ngữ âm (1 điểm)**

*** Chọn 1 từ có phần gạch dưới được phát âm khác với phần gạch dưới của các từ còn lại trong mỗi câu sau (0.5 điểm)**

1. A. tiger B. assistant C. wife D. smile
2. A. kitchen B. chat C. chemical D. children

*** Chọn 1 từ có trọng âm chính ở vị trí khác với vị trí các từ còn lại trong mỗi câu sau (0.5 điểm)**

3. A. cupboard B. device C. service D. steamer
4. A. develop B. establish C. encourage D. emigrate

II. Chọn phương án đúng nhất (A, B, C hay D) để hoàn thành mỗi câu sau (2.5 điểm)

1. It is interesting _____ English.
A. learn B. learning C. to learn D. learnt
2. We _____ in Hanoi for two years.
A. lives B. has lived C. are living D. have lived
3. My younger sister did her homework _____.
A. himself B. herself C. myself D. themselves
4. _____ is necessary in learning English words.
A. Revise B. Revision C. Reviser D. To revise
5. We had a wonderful party _____ January, 2018.



A. in

B. at

C. on

D. for

6. They were not _____ to win the match.

A. enough lucky B. enough luck C. lucky enough D. luck enough

7. **Ba:** "_____ time do you spend on Maths?"

Nga: "Two hours a day."

A. What

B. Why

C. How much

D. How many

8. My grandmother used to _____ badminton when she was young.

A. playing

B. plays

C. play

D. played

9. **Mai:** "Can you help me carry these bags?"

Nam: "_____"

A. I need a favor.

B. Certainly.

C. Thank you.

D. Can you help me?

10. **Lan:** "What does your English teacher look like?"

Hoa: "_____"

A. She looks sad.

B. She likes fish.

C. She is kind.

D. She is tall.

III. Đọc đoạn văn sau và làm bài tập A, B bên dưới. (3.5 điểm)

Do you have any close friends? I think everybody at (1)_____ has one close friend in their life, and so do I. I have two close friends, Hanh and Mai. We were in the same class (2)_____ we were in the primary school and secondary school. We are also neighbors, so we spend most of our time on learning and playing together. Hanh is a beautiful girl. She is an

TA8

SEMESTER 1- TEST 2

intelligent student who is always at the top of the class. She is quite reserved (3)_____ public. She likes reading in the peace and quiet of the library. Mai isn't as beautiful as Hanh, but she has a lovely smile and looks very healthy. Mai is very sporty. She spends most of her free time on playing sports. Mai is a volleyball star of our school. She is also very sociable and has a good sense of humor. Her jokes always make us laugh. I love both of my friends and I always hope our (4)_____ will never die.

A. Chọn từ trong khung để điền vào chỗ trống trong đoạn văn. Có 1 từ thừa (2 điểm)

in	when	friendship	least	school
----	------	------------	-------	--------

B. Trả lời các câu hỏi sau: (1.5 điểm)

1. Were the writer, Hanh and Mai in different classes when they were in the primary school and secondary school?

.....

2. Does Mai like playing sports in her free time?

.....

3. Who has a lovely smile and looks very healthy?

.....

IV. Viết (3 điểm)

*** Đặt câu hỏi cho cụm từ được gạch dưới: (1.0 điểm)**

1. We must put all chemicals and drugs in blocked cupboards because children often try to eat and drink them?

→.....



2. The man standing next to the taxi is wearing a yellow shirt and black trousers.

→.....

*** Sắp xếp các từ bị xáo trộn thành câu có nghĩa: (1.0 điểm)**

3. my teacher / improve / I / English pronunciation / should / said / my/.

→.....

4. collect garbage / students in our school / trees / are / going / Sunday / to / next / plant / along / and / the center streets /.

→.....

.....

*** Hoàn thành câu thứ 2 sao cho nghĩa không thay đổi với câu thứ nhất: (1.0 điểm)**

5. The last time I saw her was in 2012.

→I haven't

6. That car is so expensive that they can't buy it.

→That car isn't

-----THE END-----